



**VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG**  
**TRUNG TÂM VẬT LIỆU HỮU CƠ & HÓA PHẨM XÂY DỰNG**  
**VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM) - MINISTRY OF CONSTRUCTION (MOC)**  
**CENTRE FOR ORGANIC MATERIALS & CONSTRUCTION CHEMICALS (COMCC)**  
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
Điện thoại (Tel): 024.38582912; Fax: 024.38581112; Website: <http://vibm.vn/>; E-mail: [ttvlhc@gmail.com](mailto:ttvlhc@gmail.com)

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM – TEST REPORT**

Số (No): 2827/VLXD- VLHC

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): CÔNG TY TNHH DELTA CENTRE VIỆT NAM
2. Loại mẫu (Kind of sample): **Chất phủ bóng ngoài trời DAVOSA CLEAR**
3. Số lượng (Quantities): 01
4. Số phiếu (No): 2682/ KHTN
5. Ngày nhận mẫu (Date of received): 12/07/2022

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULTS**

| TT<br>(No) | Tên chỉ tiêu<br>(Items)            | Đơn vị<br>(Unit) | Kết quả<br>(Results) | Phương pháp thử<br>(Test methods) |
|------------|------------------------------------|------------------|----------------------|-----------------------------------|
| 1          | Thời gian khô bề mặt               | Giờ              | 1                    | TCVN 2096-3:2015                  |
| 2          | Độ bền lớp sơn theo phép thử cắt ô | Loại             | 0                    | TCVN 2097:2015                    |
| 3          | Độ bền nước, sau 96 giờ            | -                | Đạt                  | TCVN 8653-2:2012                  |
| 4          | Độ rửa trôi, sau 1200 chu kỳ       | -                | Đạt                  | TCVN 8653-4:2012                  |
| 5          | Chu kỳ nóng lạnh, sau 50 chu kỳ    | -                | Đạt                  | TCVN 8653-5:2012                  |
| 6          | Độ bóng góc 60°                    | -                | 69                   | TCVN 2101:2016                    |

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2022

Cán bộ phân tích (Test By): Hà Sun

VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

*Nguyễn Văn Huỳnh*

TT. VLHC&HPXD  
COMCC

*hanh*

Trịnh Thị Hằng

**Ghi chú (Note):**

- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. (Characteristics and methods were tested according to client's request).
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. (Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. (This test report not be reproduced, except in full).